

Số: KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030**” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030**”; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030**” theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan, đảm bảo các điều kiện thuận lợi để công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia để trở thành “**Công dân học tập**”.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030**” trên địa bàn tỉnh phải được tiến hành đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương, các doanh nghiệp tăng cường phối hợp triển khai, thực hiện Chương trình đảm bảo đồng bộ, đạt hiệu quả; hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình; cuối năm 2025 tổ chức sơ kết, cuối năm 2030 tổng kết Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục khơi dậy, phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc trong công nhân lao động; tuyên truyền, vận động để công nhân lao động tại doanh nghiệp hình thành thói quen tự học, tích cực học tập suốt đời; hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động tại các doanh nghiệp học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công

việc, tiếp cận hệ thống giáo dục mở, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về chính trị, pháp luật: Phần đầu đến năm 2025 đạt 70%, đến năm 2030 đạt 90% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động gắn với những nội dung lý luận về chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

b) Về kỹ năng nghề nghiệp: Phần đầu đến năm 2025 đạt 50%, đến năm 2030 đạt 75% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

c) Về kỹ năng sống: Phần đầu đến năm 2025 đạt 60%, đến năm 2030 đạt 80% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập các nội dung giáo dục kỹ năng sống.

d) Về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số: Phần đầu đến năm 2025 đạt 40%, đến năm 2030 đạt 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

đ) Về mô hình học tập: Phần đầu đến năm 2025 đạt 60%, đến năm 2030 đạt 70% công nhân lao động tại các doanh nghiệp đạt danh hiệu “Công dân học tập” do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người sử dụng lao động và công nhân lao động về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

- Phổ biến tài liệu về học tập suốt đời cho công nhân lao động; Tổ chức tập huấn về kỹ năng tuyên truyền, vận động công nhân lao động, người sử dụng lao động tham gia các hoạt động học tập suốt đời cho cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở.

- Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm; tuyên truyền, phổ biến, vận động công nhân lao động phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”, có kỹ năng số để có thể tự tìm kiếm, sử dụng, chia sẻ thông tin trên môi trường số, internet.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương công nhân lao động và con công nhân lao động hiếu học; nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay trong

tổ chức hoạt động học tập suốt đời, xây dựng mô hình học tập suốt đời trong công nhân lao động.

2. Triển khai các biện pháp hỗ trợ công nhân lao động được học tập thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

- Tiếp tục áp dụng các cơ chế, chính sách của Nhà nước phù hợp để hỗ trợ công nhân lao động được học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- Tham gia góp ý xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho công nhân, người lao động tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Vận động các doanh nghiệp ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho việc khuyến khích học tập, nâng cao tay nghề; tạo điều kiện tốt nhất để hỗ trợ công nhân lao động được tham gia học tập suốt đời.

- Đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ của tổ chức Công đoàn cho hoạt động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng của công nhân lao động.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động

- Các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh: đa dạng hóa các hình thức học tập, phương thức học tập; đẩy mạnh đào tạo từ xa theo quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo để giúp công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật; xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: nghiên cứu thị trường lao động, chủ động phối hợp với các doanh nghiệp để đa dạng, linh hoạt trong đào tạo nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề cho công nhân lao động; gắn kết đào tạo nghề theo địa chỉ, đa dạng các hình thức đào tạo, khuyến khích phương thức tự học để giúp công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ tay nghề.

- Các thiết chế văn hoá, thể thao: tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; đổi mới, sáng tạo các mô hình hoạt động và nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ học tập suốt đời, hỗ trợ công nhân lao động đến tham gia sinh hoạt và học tập.

4. Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, các hoạt động hỗ trợ thúc đẩy học tập suốt đời trong công nhân lao động

- Đẩy mạnh các cuộc vận động học tập nâng cao kiến thức chuyên môn, ý thức pháp luật, kỹ năng sống trong công nhân lao động; xây dựng, duy trì thói quen đọc sách và tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân với thông điệp “Học tập suốt đời - cơ hội có việc làm bền vững”.

- Phát động thi đua học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp gắn với thi đua Lao động giỏi, Lao động sáng tạo trong công nhân lao động; tiếp tục triển khai phong trào ôn lý thuyết, luyện tay nghề, các cuộc thi thợ giỏi.

- Hỗ trợ công nhân lao động có điều kiện thuận lợi tham gia học tập như: Bổ sung sách, báo, tờ gấp, poster, các ấn phẩm truyền thông trên các nền tảng và môi trường công nghệ mới.

- Làm tốt công tác khuyến khích, thương lượng với người sử dụng lao động để đưa nội dung nâng cao trình độ học vấn, tay nghề cho công nhân lao động vào thỏa ước lao động tập thể, các quy chế, quy định của doanh nghiệp, đơn vị.

- Tiếp tục huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhằm thúc đẩy công nhân lao động học tập, lao động sáng tạo.

5. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, ngành, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong lĩnh vực học tập suốt đời cho công nhân lao động

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong việc tổ chức cho công nhân lao động học tập kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống, những nội dung lý luận cơ bản về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam...

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với người sử dụng lao động trong việc tuyên truyền, vận động và hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo mục III tại Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện Kế hoạch, gắn với triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của ngành, địa phương, đơn vị.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, hàng năm. Hàng năm tổ chức kiểm tra, đôn đốc; đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch của ngành để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường các chương trình, xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở hỗ trợ công nhân lao động vừa làm, vừa học.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh rà soát các quy định theo thẩm quyền, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định về học bổng, trợ cấp xã hội, miễn, giảm học phí, hỗ trợ tiền học phí và chi phí sinh hoạt đối với công nhân lao động tham gia học tập.

- Hướng dẫn, tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời hàng năm; phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh triển khai, thực hiện, đánh giá tiêu chí danh hiệu “Công dân học tập” trong các doanh nghiệp.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; chỉ đạo các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Liên đoàn lao động huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp áp dụng các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ công nhân lao động học nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, phát động phong trào ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi, thi nâng bậc thợ hàng năm tại doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Chủ trì công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách cho công nhân lao động của người sử dụng lao động, trong đó có nội dung người sử dụng lao động thực hiện trách nhiệm tạo điều kiện hỗ trợ công nhân lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì xây dựng, triển khai các mô hình hoạt động, chia sẻ, hợp tác nguồn thông tin, dữ liệu và các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, nguồn nhân lực tại các thiết chế văn hóa, thể thao, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của công nhân lao động.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về văn hóa, thể thao cho cán bộ công đoàn; phổ biến, hướng dẫn xây dựng văn hóa ứng xử trong công nhân lao động.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn các cơ quan báo chí truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch. Chú trọng truyền thông về chế độ chính sách liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân lao động.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ hàng năm gửi báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch về LĐLĐ tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

7. Hội Khuyến học tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn thực hiện tiêu chí “Công dân học tập” trong công nhân lao động tại doanh nghiệp theo Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 02/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động để công nhân lao động phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch hàng năm cho việc đào tạo, và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo lại nghề cho công nhân lao động đang làm việc tại các dự án đầu tư.

- Phối hợp vận động người sử dụng lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế ưu tiên bố trí kinh phí để hỗ trợ công nhân lao động tham gia học tập.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, các ngành liên quan kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

9. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động thực hiện xây kế hoạch hàng năm và dành kinh phí, thời gian, cơ sở vật chất cho việc đào tạo và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo lại nghề cho công nhân lao động đang làm việc tại doanh nghiệp.

- Vận động người sử dụng lao động ưu tiên bố trí kinh phí để hỗ trợ công nhân lao động học tập.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; chỉ đạo các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện Kế hoạch.

- Bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ các cấp công đoàn tổ chức các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp để tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa, giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học cho công nhân lao động. Tăng cường gắn kết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân lao động.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận cao trong xã hội triển để triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm (trước ngày **20/11**) báo cáo về kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh để tổng hợp, báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam (B/c);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Tiến

